

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:10 /2025/HS-PT

Ngày: 18 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Ông Mai A Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký TAND tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện KSND tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đức A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2024/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Đức A, sinh năm 1993 tại Nam Định; Nơi cư trú: xóm 37, xã Hải M, huyện Hải H, tỉnh N; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/7/2024 đến nay. “có mặt”.

Ngoài ra còn có bị cáo Mai Văn Th không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- **Bị hại:** A Trần Văn Tài, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm 15, xã Hải Q, huyện Hải H tỉnh Nam Đ. “vắng mặt”.

Người bào chữa: Bà Lại Thị kim A - Luật sư - Công ty Luật TNHH Vũ Trình- Đoàn Luật sư TP Hà Nội. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 10/3/2024, Mai Văn Th, có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, BKS 18A - 326.79 chở theo vợ chồng A Vũ Văn Đ; chị Ngô Thị Ph, trú tại xóm 20, xã Hải A, huyện Hải Hậu và cháu Vũ Tuệ Nh, sinh năm 2022 di chuyển trên Quốc lộ 21 theo hướng từ xã Hải H đi xã Hải N, huyện Hải H. Còn bên phần đường dành cho phương tiện di chuyển ngược chiều, Nguyễn Đức A, có giấy phép lái xe hạng A1, trong hơi thở có nồng độ còn 0,610 mg/lít khí thở, điều khiển xe mô tô BKS 18H1 - 800.18, phía sau chở A Trần Văn T di chuyển theo hướng từ xã Hải Nam đi xã Hải Hưng. Khi đi đến xóm 12, xã Hải Vân (nay là xã Hải Nam), mặc dù phần đường bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô và mô tô còn rộng, không có phương tiện nào khác nhưng Th và Đức A đều không chú ý quan sát, không điều khiển xe đi về phía bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến ba đờ sóc phía trước bên trái xe ô tô BKS 18A - 326.79 va chạm với lớp bánh trước xe mô tô BKS 18H1 - 800.18 ở vị trí vạch sơn nét đứt màu vàng (giữa đường). Hậu quả: A T bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức và Bệnh viện đa khoa Hồng Phát - Hà Nội từ ngày 10 đến ngày 23 tháng 3/2024; Nguyễn Đức A bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu từ ngày 10 đến ngày 21 tháng 3/2024; A Đức, chị Phương và cháu Nhi không bị thương tích; hai xe bị hư hỏng.

Tại các bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 65/23/TgT ngày 30/5/2024 và 68/23/TgT đề ngày 29/5/2024 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của A Trần Văn T là 75%; Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Đức A là 22%; Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng có cạnh gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định số 601/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 18A - 326.79 và xe mô tô BKS 18H1 - 800.18 là ba đờ sóc phía trước tai xe bên trái xe ô tô với lớp bánh trước xe mô tô. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa hai xe ngay tại phía trước điểm đầu vết cày số 1 (vị trí vạch sơn nét đứt màu vàng); thời điểm xảy ra va chạm bánh trước bên trái xe ô tô và bánh trước xe mô tô ở vị trí vạch sơn nét đứt màu vàng.

Tại bản kết luận định giá T sản số 32/KL- HĐĐG ngày 10/06/2023 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 18H1 - 800.18 tại thời điểm định giá là 6.140.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 18A - 326.79 tại thời điểm định giá là 107.466.000 đồng.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2024/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2024 của TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức A; căn cứ điểm c

khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Văn Th: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức A và Mai Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt Nguyễn Đức A 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Xử phạt Mai Văn Th 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng thời hạn thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02-02-2024, bị cáo Nguyễn Đức A làm đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo sức khỏe yếu do trước đây bị chấn thương sọ não, hiện tại vẫn phải đi khám và điều trị nên kháng cáo xin hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc, theo dõi sức khỏe,

Đại diện Viện KSND tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo sức khỏe yếu do trước đây bị chấn thương sọ não, hiện tại vẫn phải đi khám và điều trị, bản thân bị cáo cũng bị tổn hại 22% sức khỏe trong vụ tai nạn này; Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú có đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nhận trách nhiệm giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Do đó đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt Nguyễn Đức A 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Việc truy tố xét xử đối với bị cáo ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét tới các tình tiết: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sức khỏe yếu do trước đây bị chấn thương sọ não, hiện tại vẫn phải đi khám và điều trị, bản thân bị cáo cũng bị tổn hại 22% sức khỏe trong vụ tai nạn này; chính quyền địa phương có đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nhận trách nhiệm giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tliệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan điểm của Đại diện VKS, người bào chữa, bị cáo tại phần thủ tục tranh tụng: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm của đại diện VKS, bị cáo đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án. Quan điểm của Đại diện VKS về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 10/3/2024, Mai Văn Th, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển BKS 18A - 326.79 đi trên Quốc lộ 21 theo hướng từ xã Hải Hưng đi xã Hải Nam, huyện Hải Hậu; còn bên phần đường dành cho phương tiện di chuyển ngược chiều, Nguyễn Đức A, có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,610 mg/lít khí thở, điều khiển xe mô tô BKS 18H1 - 800.18, phía sau chở A Trần Văn Tdi chuyển theo hướng từ xã Hải Nam đi xã Hải Hưng. Khi đi đến khu vực xóm 12, xã Hải Vân (nay là xã Hải Nam), mặc dù phần đường bên phải theo hướng di chuyển của hai xe ô tô và mô tô còn rộng, không có phương tiện nào khác nhưng Th và Đức A đều không chú ý quan sát, không điều khiển xe đi về phía bên phải theo chiều đi của mình (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ sửa đổi bổ sung năm 2019), dẫn đến ba đờ sóc phía trước tại xe bên lái xe ô tô BKS 18A - 326.79 va chạm với bánh trước xe mô tô BKS soát 18H1 - 800.18. Hậu quả: A T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 75%, Đức A bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%,; Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 18H1 - 800.18 là 6.140.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 18A - 326.79 là 107.466.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức A đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Mai Văn Th đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đức A là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên khi tham gia giao thông bị cáo đã uống rượu bia vẫn điều khiển phương tiện mô tô và nhận chở bị hại, quá trình tham gia giao thông lần lần không làm chủ tốc độ nên va chạm với xe ngược chiều gây tổn thương nặng cho sức khỏe của bị hại, và của bản thân bị cáo; gây thiệt hại nặng về T sản cho xe đi ngược chiều. Hiện nay tình trạng người sử dụng rượu bia tham gia giao thông vẫn còn tiếp diễn mặc dù đã nhiều cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền, phổ biến rất rộng rãi. Do đó việc áp dụng biện pháp hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

Tuy nhiên cũng cần cân nhắc tới tình tiết bị cáo sức khỏe yếu do trước đây bị chấn thương sọ não, hiện tại vẫn phải đi khám và điều trị, bản thân bị cáo cũng bị tổn hại 22% sức khỏe trong vụ tai nạn này; trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn đề nghị hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú có đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nhận trách nhiệm giám sát bị cáo trong thời gian thử thách - là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó HĐXX phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa một phần Bản án sơ thẩm số 89/2024/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2024 của TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 89/2024/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2024 của TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức A.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Nguyễn Đức A 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 18 tháng 02 năm 2025).

Giao bị cáo cho UBND xã Hải M, huyện Hải H, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của TAND huyện Hải Hậu đối với bị cáo Nguyễn Đức A.

3. Về án phí: Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai A Tuấn

Nguyễn Đức Cảnh

Chu Thái Hà

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện huyện Hải Hậu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Chu Thái Hà

